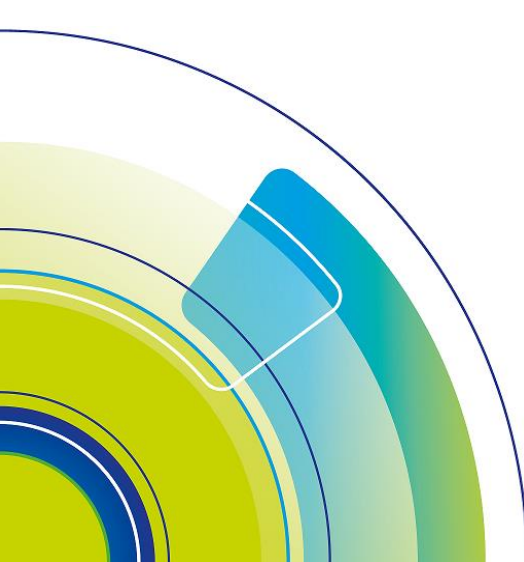




Cập nhật **FRT** – **TRUNG LẬP**

Ngày 10/02/2025



Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 - Ext: 1042

chiltk@acbs.com.vn

Báo cáo cập nhật

Khuyến nghị **TRUNG LẬP**

HSX: FRT

Bán lẻ

Giá mục tiêu (VND) **185.000**

Giá hiện tại (VND) **188.000**

Tỷ lệ tăng giá -1,6%

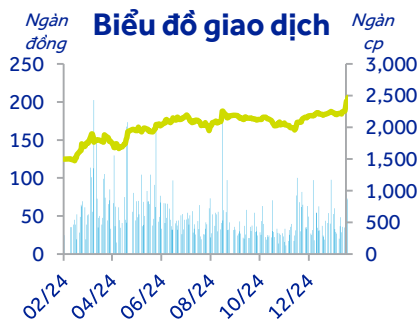
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 0,3%

Tổng tỷ suất lợi nhuận **-1,3%**

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	0,7	1,6	10,8	50,7
Tương đối	0,4	-0,7	9,3	42,4

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

FPT Corp.	46,5%
CTBC VN EQ Fund	4,9%
Norges Bank	3,0%

Thông kê 07/02/2025

Mã Bloomberg **FRT VN**

Thấp/Cao 52 tuần (VND) 121700-209.400

SL lưu hành (triệu cp) 136

Vốn hóa (tỷ đồng) 25.464

Vốn hóa (triệu USD) 996

Room khối ngoại còn lại (%) 13,3

Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%) 45,3

KLGD TB 3 tháng (cp) 538.803

VND/USD 25.560

Index: VNIIndex / HNX 1269,88/228,6

CTCP BÁN LẺ KỸ THUẬT SỐ FPT (FRT VN)

Công ty ghi nhận tăng trưởng doanh thu 26% svck và LNTT 527 tỷ đồng trong 2024 (2023 lỗ), phù hợp với dự phóng của chúng tôi. Long Châu duy trì vai trò trụ cột mặc dù chuỗi FPT Shop có sự cải thiện. Chúng tôi giảm nhẹ 4% dự phóng LNST năm 2025 do thuế suất thực tế cao hơn dự kiến. Giá mục tiêu đến cuối năm 2025 là 185.000đ/cp, thấp hơn 4% so với cập nhật trước. Khuyến nghị **TRUNG LẬP**.

FRT công bố doanh thu thuần đạt 11.448 tỷ đồng (+31,7% svck) và LNTT 169 tỷ đồng trong Q4/2024 (Q4/2023 lỗ). Cả năm 2024, doanh thu thuần tăng 25,9% svck, đạt 40.104 tỷ đồng và LNTT đạt 527 tỷ đồng (2023 lỗ 294 tỷ đồng).

Chuỗi FPT Shop, chiếm 38% doanh thu FRT, chuyển từ lỗ sang có lợi nhuận với LNTT 169 tỷ đồng (2023 lỗ 475 tỷ đồng) nhờ lợi nhuận tài chính và sự cải thiện của hoạt động kinh doanh cốt lõi. Tuy vậy, doanh thu cả năm 2024 vẫn giảm 6,5% svck, đạt 15.126 tỷ đồng (dù doanh thu Q4/2024 trở lại tăng trưởng 6,5% svck) với 634 cửa hàng đang hoạt động tại thời điểm cuối năm (-121 cửa hàng svck).

Chuỗi Long Châu tiếp tục là động lực tăng trưởng của FRT. Đóng góp 62% doanh thu của FRT (bao gồm phần nhỏ từ các trung tâm tiêm chủng), chúng tôi ước tính Long Châu tăng trưởng 59,5% svck về doanh thu, đạt 24.978 tỷ đồng, nhờ mở rộng mạng lưới mạnh mẽ, và 98,2% svck về LNTT, đạt 358 tỷ đồng trong 2024. Tại cuối 2024, Long Châu có 1.943 nhà thuốc (+446 svck) và 126 trung tâm tiêm chủng (+116 svck) đang hoạt động.

Biên lợi nhuận gộp của công ty tăng lên 18,9% trong 2024 (2023: 16,2%), nhờ biên lợi nhuận của FPT Shop hồi phục. Tỷ lệ nợ ròng/vốn chủ sở hữu giảm nhưng vẫn ở mức cao, 299% so với 372% trong 2023.

Cho 2025, chúng tôi dự phóng FRT có thể ghi nhận doanh thu thuần 46.649 tỷ đồng (+16,3% svck) và LNTT 710 tỷ đồng (+34,7% svck). **Giá mục tiêu của chúng tôi cho FRT đến cuối 2025 là 185.000 đồng/cp, tương đương tổng tỷ suất lợi nhuận -1,3%.**

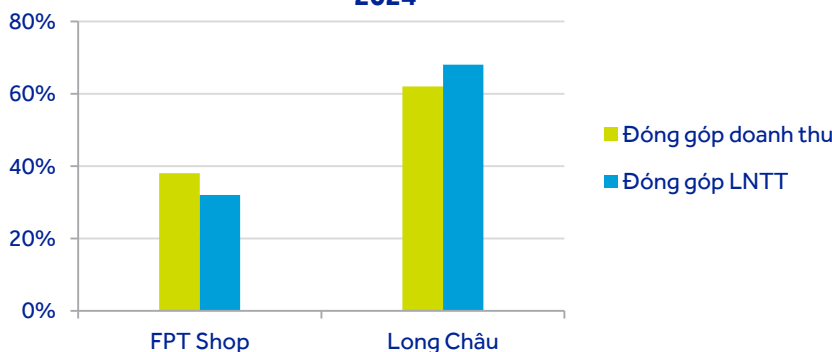
	2023	2024CKT	2025F	2026F	2027F
DT thuần (tỷ đồng)	31.850	40.104	46.649	52.238	56.498
Tăng trưởng	5,6%	25,9%	16,3%	12,0%	8,2%
EBITDA (tỷ đồng)	159	1.019	1.257	1.403	1.509
Biên EBITDA	0,5%	2,5%	2,7%	2,7%	2,7%
LNTT (tỷ đồng)	(294)	527	710	813	908
Tăng trưởng	n/a	n/a	34,7%	14,6%	11,7%
LN ròng sau CĐKKS (tỷ đồng)	(346)	317	485	523	574
Tăng trưởng LN	n/a	n/a	52,7%	7,9%	9,8%
EPS (hiệu chỉnh, VND)	(2.537)	2.330	3.559	3.840	4.216
Tăng trưởng	n/a	n/a	52,7%	7,9%	9,8%
ROE	-19,2%	18,1%	22,9%	20,5%	18,9%
ROA	-2,9%	2,2%	3,0%	3,1%	3,4%
Nợ ròng/EBITDA (x)	37,6	5,6	4,7	4,2	3,5
EV/EBITDA (x)	197,6	30,7	24,9	22,3	20,8
EV/Doanh thu (x)	1,0	0,8	0,7	0,6	0,6
P/E (x)	-74,1	80,7	52,8	49,0	44,6
P/B (x)	16,0	13,4	11,0	9,2	7,8
Cổ tức (đồng)	-	-	500	500	500
Suất sinh lợi cổ tức	0,0%	0,0%	0,3%	0,3%	0,3%

Long Châu tiếp tục là trụ cột chính

FRT công bố doanh thu thuần tăng 25,9% svck, đạt 40.104 tỷ đồng và LNTT đạt 527 tỷ đồng (2023 lỗ 294 tỷ đồng) trong 2024. Long Châu tiếp tục là chuỗi kinh doanh đóng góp lớn nhất và là động lực tăng trưởng cho FRT.

KQKD FRT	2024	2023	+/- svck	Động lực chính
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	40.104	31.850	25,9%	- Long Châu duy trì tăng trưởng doanh thu mạnh mẽ. - FPT Shop chuyển từ lỗ sang có lãi hoạt động cốt lõi (nhờ biên LN góp hồi phục) trong khi Long Châu tiếp tục gia tăng lợi nhuận.
LNTT (tỷ đồng)	527	-294	n/a	- Chi phí tài chính ròng giảm 30,7% svck nhờ chi phí lãi vay giảm.

Tỷ trọng đóng góp DT và LNTT theo chuỗi trong 2024



Nguồn: FRT; ACBS

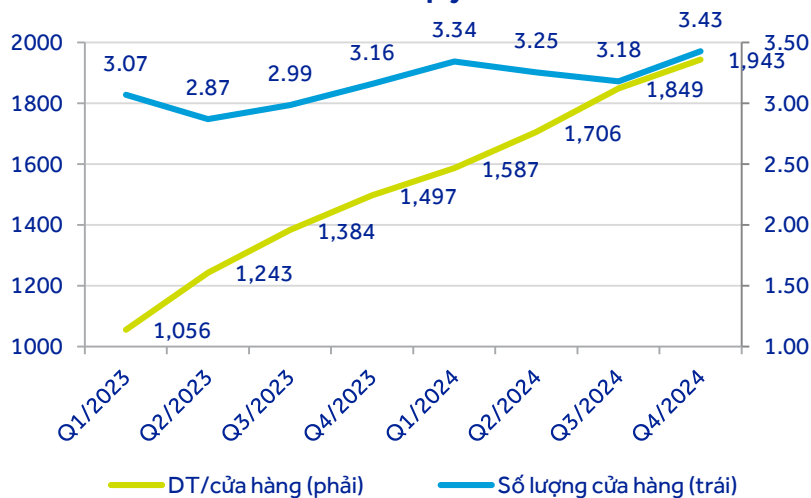
Long Châu tăng trưởng doanh thu 59,5% svck trong 2024, nhờ mở rộng mạnh mẽ mạng lưới. Đóng góp của các trung tâm tiêm chủng vẫn chưa đáng kể, tuy nhiên, công ty không công bố số liệu chi tiết. Chúng tôi ước tính doanh thu trung bình/cửa hàng/quý của chuỗi nhà thuốc Long Châu duy trì ở mức 3,2-3,3 tỷ đồng trong ba quý đầu năm và tăng lên 3,4 tỷ đồng trong Q4/2024, nhìn chung tăng 10% so với các quý trong 2023, dù số lượng cửa hàng tăng lên. Tính đến cuối 2024, chuỗi nhà thuốc Long Châu có 1.943 cửa hàng đang hoạt động (tăng 446 cửa hàng so với cuối 2023) và 126 trung tâm tiêm chủng (tăng 116 trung tâm so với cuối 2023).

Chúng tôi ước tính LNTT của Long Châu đạt 358 tỷ đồng trong 2024, tăng 98,2% svck. Biên lợi nhuận gộp giảm nhẹ về 22,2% so với 22,5% trong 2023, trong tỷ lệ CPBH&QLDN/doanh thu thuần cải thiện cho thấy hiệu quả tốt hơn.

KQKD của Long Châu	Q4/2024	2024
Doanh thu (tỷ đồng)	7.225	24.978
Tăng trưởng DT svck	52,9%	59,5%
LNTT (tỷ đồng)	151	358
Tăng trưởng LNTT svck	n/a	98,2%
Gross margin		22,2%
CPBH&QLDN/Doanh thu		19,6%
Số lượng cửa hàng (cuối 2024)		2.069
+/- số cửa hàng so với cuối 2023		562

Nguồn: FRT; ACBS

DT/cửa hàng của chuỗi dược phẩm Long Châu theo quý



Nguồn: FRT; ACBS

Chuỗi FPT Shop cải thiện khả năng sinh lợi

Chuỗi FPT Shop có doanh thu giảm 6,5% svck, đạt 15.126 tỷ đồng trong 2024. Tuy nhiên, xu hướng doanh thu sụt giảm svck diễn ra từ đầu năm đã thu hẹp dần qua các quý và chuyển sang tăng trưởng 6,5% svck trong Q4/2024. Tại cuối 2024, chuỗi FPT Shop có 634 cửa hàng đang hoạt động, giảm 121 cửa hàng svck do đóng các cửa hàng kém hiệu quả.

Dù tăng trưởng doanh thu chưa ổn định, FPT Shop ghi nhận 169 tỷ đồng LNTT trong 2024, thay vì lỗ 475 tỷ đồng trong 2023. Kết quả này đến từ việc lợi nhuận hoạt động kinh doanh cốt lõi phục hồi (so với khoản lỗ cùng kỳ năm trước), biên lợi nhuận gộp mở rộng và khoản cổ tức 224 tỷ đồng từ CTCP Dược phẩm Long Châu.

KQKD của FPT Shop	2024	2023	+/- svck
Doanh thu (tỷ đồng)	15.126	16.185	-6,5%
LN tài chính (tỷ đồng)	168	-212	n/a
LNTT (tỷ đồng)	169	-475	n/a
Biên LN gộp	13,4%	10,1%	
CPBH&QLDN/Doanh thu	13,3%	12,6%	
Số lượng cửa hàng (cuối 2024)	634		
+/- số cửa hàng so với cuối 2023	-121		

Nguồn: FRT; ACBS

Dự phóng 2025

Đối với **FPT Shop**, chúng tôi kỳ vọng kết quả kinh doanh của chuỗi tiếp tục cải thiện trong 2025, nhờ sức mua cải thiện, nhu cầu điện thoại tích hợp tính năng NFC và chuyển đổi từ điện thoại 2G sang điện thoại 4G/5G. Doanh thu của FPT Shop được dự phóng đạt 16.337 tỷ đồng (+8% svck) trong 2025.

Chuỗi nhà thuốc Long Châu sẽ tiếp tục mở rộng mạng lưới cửa hàng và vẫn là trụ cột chính cho FRT. Chúng tôi kỳ vọng chuỗi có thể tăng trưởng doanh thu 21,4% svck trong 2025, giả định có 300 cửa hàng mở mới bao gồm các trung tâm tiêm chủng.

Chúng tôi giả định biên lợi nhuận gộp của Long Châu trong 2024 có thể duy trì trong 2025. Mặc dù biên lợi nhuận này có khả năng mở rộng hơn nữa nhưng chúng tôi không giả định mức tăng sẽ đột biến và nhanh chóng bởi công ty theo đuổi chiến lược giá bán phải chăng/thấp để mở rộng số lượng khách hàng. Chúng tôi kỳ vọng Long Châu có thể ghi nhận 392 tỷ đồng LNTT (+9,5% svck) trong năm 2025, với giả định khoản cổ tức cho công ty mẹ duy trì tương tự như 2024.

Định giá

Chúng tôi dự phóng doanh thu thuần và LNTT của FRT lần lượt là 46.649 tỷ đồng (+16,3% svck) và 710 tỷ đồng (+34,7% svck) trong 2025. **Giá mục tiêu của chúng tôi cho FRT đến cuối 2025 theo phương pháp DCF và EV/Doanh thu là 185.000 đồng/cổ phiếu.**

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ FRT	Giá hiện tại	Giá mục tiêu		Vốn hóa	
	(đồng):	188.000	(đồng):	185.000	(tỷ đồng):
(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2023	2024CKT	2025F	2026F	2027F
Doanh thu thuần	31.850	40.104	46.649	52.238	56.498
<i>Tăng trưởng</i>	<i>5,6%</i>	<i>25,9%</i>	<i>16,3%</i>	<i>12,0%</i>	<i>8,2%</i>
GVHB	26.688	32.521	37.738	42.131	45.499
Chi phí bán hàng trừ khấu hao	3.966	5.244	6.196	7.097	7.764
Chi phí quản lý doanh nghiệp trừ khấu hao	1.047	1.331	1.468	1.617	1.737
Doanh thu tài chính	18	11	11	11	11
Chi phí tài chính	7	0	0	0	0
EBITDA	159	1.019	1.257	1.403	1.509
<i>Tỷ suất EBITDA</i>	<i>0,5%</i>	<i>2,5%</i>	<i>2,7%</i>	<i>2,7%</i>	<i>2,7%</i>
Khấu hao	233	318	349	386	400
Lợi nhuận từ HĐKD	-74	700	908	1.017	1.109
<i>Biên LN HĐKD</i>	<i>-0,2%</i>	<i>1,7%</i>	<i>1,9%</i>	<i>1,9%</i>	<i>2,0%</i>
Lợi nhuận/Lỗ khác	2	(16)	4	4	4
Lợi nhuận/Lỗ từ công ty LDLK	-	-	-	-	-
Chi phí lãi vay ròng	222	157	203	209	206
<i>Lãi suất trung bình</i>	<i>4,7%</i>	<i>2,7%</i>	<i>3,5%</i>	<i>3,5%</i>	<i>3,7%</i>
<i>Hệ số thanh toán lãi vay (x)</i>	<i>-0,3</i>	<i>4,5</i>	<i>4,5</i>	<i>4,9</i>	<i>5,4</i>
LNTT	-294	527	710	813	908
Thuế	35	119	122	163	182
<i>Thuế suất thực tế</i>	<i>-11,8%</i>	<i>21,8%</i>	<i>17,4%</i>	<i>20,1%</i>	<i>20,1%</i>
Lợi ích CĐKKS	16	91	102	127	152
Lợi nhuận ròng sau CĐKKS	-346	317	485	523	574
Tiền mặt từ hoạt động kinh doanh	-113	636	834	909	974
Tổng số lượng cổ phiếu	136.242.389	136.242.389	136.242.389	136.242.389	136.242.389
EPS (VND)	-2.537	2.330	3.559	3.840	4.216
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00
EPS hiệu chỉnh (VND)	-2.537	2.330	3.559	3.840	4.216
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh</i>	<i>n/a</i>	<i>n/a</i>	<i>52,7%</i>	<i>7,9%</i>	<i>9,8%</i>

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2023	2024CKT	2025F	2026F	2027F
Thay đổi vốn lưu động	1.680	189	922	777	552
Capex	705	490	320	320	48
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	-	-	-	-	-
Các khoản mục dòng tiền khác	4	283	283	283	283
Dòng tiền tự do	-2.494	240	-125	95	656
Phát hành cp	58	52	-	-	-
Cổ tức đã trả	59	54	68	68	68
Thay đổi nợ rỗng	2.495	-237	194	-27	-588
Nợ rỗng cuối năm	5.953	5.717	5.910	5.884	5.295
Vốn CSH	1.599	1.912	2.329	2.784	3.290
Giá trị sổ sách/cp (VND)	11.738	14.033	17.091	20.431	24.147
Nợ rỗng / VCSH	372,3%	299,0%	253,8%	211,4%	161,0%
Nợ rỗng / EBITDA (x)	37,6	5,6	4,7	4,2	3,5
Tổng tài sản	13.098	15.832	16.443	16.871	16.789

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2023	2024CKT	2025F	2026F	2027F
ROE	-19,2%	18,1%	22,9%	20,5%	18,9%
ROA	-2,9%	2,2%	3,0%	3,1%	3,4%
ROIC	-2,6%	5,8%	8,2%	8,2%	8,6%
WACC	6,0%	5,2%	6,0%	6,5%	7,2%
EVA	-8,5%	0,7%	2,2%	1,7%	1,3%
P/E (x)	-74,1	80,7	52,8	49,0	44,6
EV/EBITDA (x)	197,6	30,7	24,9	22,3	20,8
EV/FCF (x)	-12,6	130,7	-249,8	331,1	46,7
P/B (x)	16,0	13,4	11,0	9,2	7,8
P/S (x)	0,8	0,6	0,5	0,5	0,5
EV/sales (x)	1,0	0,8	0,7	0,6	0,6
PEG	0,7	-1,8	2,3	5,3	4,6
Suất sinh lợi cổ tức	0,0%	0,0%	0,3%	0,3%	0,3%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Leman, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, TPHCM
Tel: (+84 28) 7300 7000

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Giám Đốc Phòng Phân Tích

Đỗ Minh Trang

(+84 28) 7300 7000 (x1041)

trangdm@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 7300 7000 (x1043)

trucptt@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Tài chính

Cao Việt Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1049)

hungcv@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Bán lẻ, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 (x1042)

chiltk@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí

Phan Việt Hưng

(+84 28) 7300 7000 (x1044)

hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Vật liệu Xây dựng, Hóa chất

Trần Nhật Trung

(+84 28) 7300 7000 (x1045)

trungtn@acbs.com.vn

CVPT – Ngành Điện, nước

Phạm Đức Toàn

(+84 28) 7300 7000 (x1051)

toanpd@acbs.com.vn

CVPT – Vĩ mô & TT Tiến tậ

Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 7300 7000 (x1046)

minhtvh@acbs.com.vn

CVPT - Logistic

Nguyễn Thế Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1047)

hungnt@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Võ Phú Hữu

(+84 28) 7300 7000 (x1052)

huvvp@acbs.com.vn

NVPT – Dữ liệu thị trường

Mai Duy Anh

(+84 28) 7300 7000 (x1110)

anhmd@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)

huongctk@acbs.com.vn

groupis@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh

(+84 28) 7300 6879 (x1088)

huynhntn@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu cao hơn 20% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu cao hơn 10% đến 20% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

TRUNG LẬP: nếu giá mục tiêu chênh lệch trong khoảng -10% và 10% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

KÉM KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu thấp hơn 10% đến 20% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

BÁN: nếu giá mục tiêu thấp hơn 20% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó, Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2025). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.